

Tiêu chuẩn xanh - “hộ chiếu thương mại” mới của doanh nghiệp Việt

07:40 22/02/2026

Từ năm 2026, khi các quy định khí hậu toàn cầu bước vào giai đoạn thực thi mạnh mẽ, tiêu chuẩn xanh không còn là lựa chọn mang tính hình thức mà trở thành “hộ chiếu thương mại” quyết định khả năng duy trì hợp đồng và vị thế trong chuỗi cung ứng quốc tế. Dấu chân carbon của sản phẩm đang được đặt ngang hàng với chất lượng và giá thành, buộc doanh nghiệp Việt Nam phải thay đổi tư duy phát triển.

Cột mốc quan trọng là việc Liên minh châu Âu chính thức vận hành Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) từ ngày 1/1/2026. Cơ chế này yêu cầu hàng hóa nhập khẩu vào EU phải khai báo và chịu chi phí phát thải carbon tương đương với hàng sản xuất nội khối, nhằm ngăn chặn hiện tượng “rò rỉ carbon” – doanh nghiệp chuyển sản xuất sang các quốc gia có tiêu chuẩn môi trường thấp hơn.



Các doanh nghiệp Việt cần xem đây là cuộc chơi buộc phải tham gia, càng chuẩn bị sớm thì càng có lợi thế dài hạn

Theo các chuyên gia, khoảng 11 nhóm ngành của Việt Nam có thể chịu tác động trực tiếp và gián tiếp từ CBAM. Các ngành tiêu thụ năng lượng lớn, như nhôm, xi măng, sắt thép, hóa chất nằm trong diện ảnh hưởng trực tiếp; trong khi điện tử, dệt may, thực phẩm chế biến, giấy, nhựa... cũng bị tác động thông qua chuỗi cung ứng.

Xu hướng này không dừng lại ở EU. Vương quốc Anh dự kiến triển khai cơ chế tương tự từ năm 2027. Bên cạnh đó, EU còn chuẩn bị mở rộng phạm vi sang các sản phẩm hạ nguồn trong phiên bản CBAM 2.0, bao gồm máy móc, thiết bị, phương tiện sử dụng thép và nhôm. Điều đó cho thấy tiêu chuẩn carbon đang trở thành luật chơi chung của thương mại toàn cầu.

Song song với CBAM, các quy định như CSRD và CSDDD của EU (dự kiến áp dụng từ 2027) sẽ yêu cầu doanh nghiệp minh bạch chuỗi cung ứng, báo cáo phát thải và lộ trình giảm thải rõ ràng. Việc kiểm kê khí nhà kính theo ba phạm vi (Scope 1, 2, 3) vì thế trở thành yêu cầu bắt buộc nếu muốn duy trì xuất khẩu.

Các chuyên gia khuyến nghị, doanh nghiệp Việt Nam cần ưu tiên ba hành động. Thứ nhất, thực hiện kiểm kê đầy đủ ba scope và có kiểm toán độc lập. Nếu không cung cấp dữ liệu tin cậy, doanh nghiệp sẽ bị áp mức phát thải mặc định cao hơn, đồng nghĩa chi phí thuế tăng. Kiểm kê sớm cũng giúp nhận diện điểm lãng phí năng lượng, có thể tiết kiệm 20–30% chi phí vận hành.



Việc kiểm kê sớm sẽ giúp hỗ trợ tuân thủ không chỉ CBAM mà các quy định khác của EU.

Thứ hai, đối với Scope 3, cần sử dụng dữ liệu thực từ nhà cung cấp thay vì ước tính trung bình ngành. Trong bối cảnh CBAM có thể tính thuế theo hàm lượng carbon trên từng đơn vị sản phẩm, việc áp dụng phương pháp Product Carbon Footprint (PCF) sẽ mang lại lợi thế thuế quan. Doanh nghiệp nên sử dụng các phần mềm được Hội đồng Doanh nghiệp Thế giới vì Phát triển Bền vững công nhận theo chuẩn PACT 3.0 để bảo đảm tính tương thích quốc tế.

Thứ ba, doanh nghiệp cần đánh giá rủi ro – cơ hội từ thị trường carbon, xây dựng kịch bản giảm phát thải phù hợp các khung như SBTi hoặc ISO 14068-1:2023. Việc thành lập ban chỉ đạo phát triển bền vững, gắn KPI giảm phát thải với lương thưởng sẽ giúp mục tiêu môi trường trở thành động lực kinh doanh thực chất.

Theo các chuyên gia chuyển đổi xanh, doanh nghiệp nên bắt đầu từ yêu cầu cụ thể của thị trường, đầu tư đúng và đủ để tránh lãng phí. Dữ liệu phát thải cần được coi là tài sản chiến lược, bởi không có dữ liệu đáng tin cậy thì khó tiếp cận thị trường xuất khẩu, nguồn vốn xanh hay cơ hội tín chỉ carbon.

Giai đoạn thí điểm thị trường carbon của Việt Nam đến năm 2028 được xem là thời gian vàng để doanh nghiệp làm quen với cơ chế MRV và chuẩn bị cho cạnh tranh toàn cầu. Chuẩn bị sớm, minh bạch dữ liệu và lựa chọn đúng dự án giảm phát thải sẽ giúp doanh nghiệp không chỉ giảm cú sốc chi phí khi CBAM có hiệu lực, mà còn tái cấu trúc mô hình tăng trưởng theo hướng xanh và bền vững hơn.

Trong kỷ nguyên mới, tiêu chuẩn xanh không còn là gánh nặng tuân thủ, mà là chìa khóa mở cửa thị trường và nâng cao giá trị thương hiệu Việt trên bản đồ thương mại thế giới.

Nam Sơn (t/h)